CTCP Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2 (UPCOM: ND2)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	37,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	2.4%	**7.7%**	**14.7%**

2024

ROE 20.0% +/- YoY ▲ 6.2%

Q4/24

DT thuần 82.5 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 69.5 ▼ 45.8%

YoY ▲ 11.6 ▲ 16.3%

2024

DT thuần 365 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 40.0 ▲ 12.1%

Q4/24

LN gộp 45.2 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 77.8 ▼ 63.2%

YoY ▲ 8.50 ▲ 23.2%

2024

LN gộp 240 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 36.0 ▲ 17.6%

Q4/24

LN thuần 25.6 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 81.4 ▼ 76.1%

YoY ▲ 9.70 ▲ 61.1%

2024

LN thuần 169 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 57.0 ▲ 51.6%

Q4/24

LN sau thuế 24.2 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 77.8 ▼ 76.3%

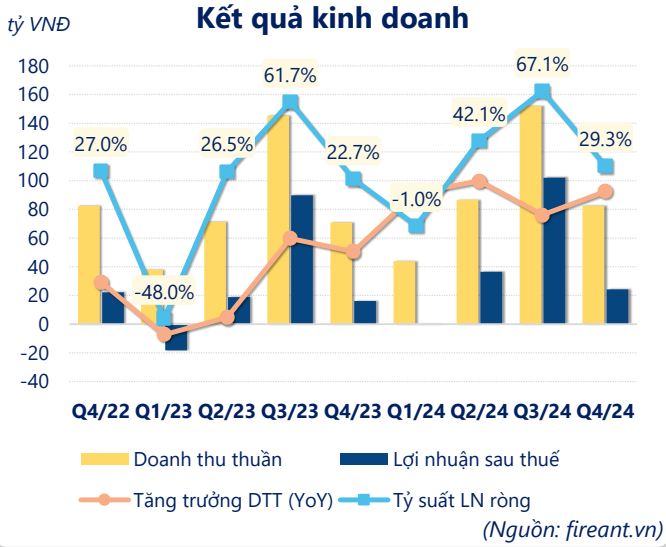
YoY ▲ 8.10 ▲ 50.1%

2024

LN sau thuế 162 *tỷ VNĐ*

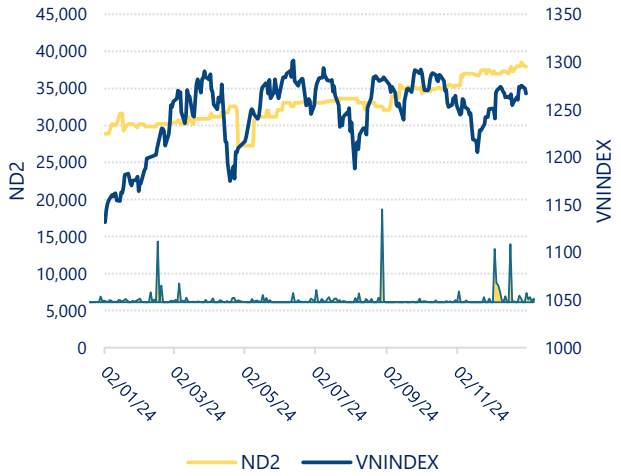
YoY ▲ 55.0 ▲ 51.1%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

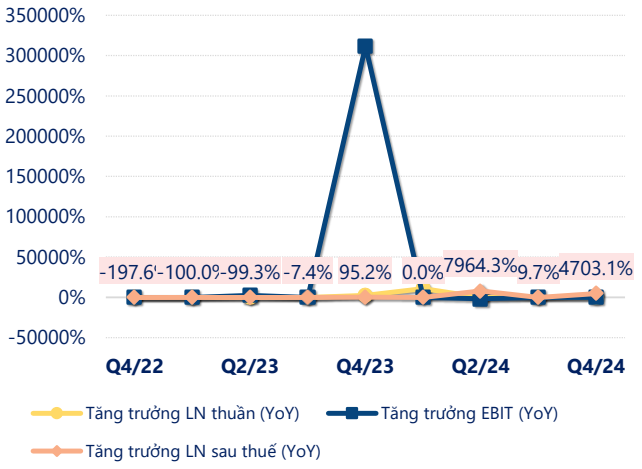


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2 (UPCOM: ND2)

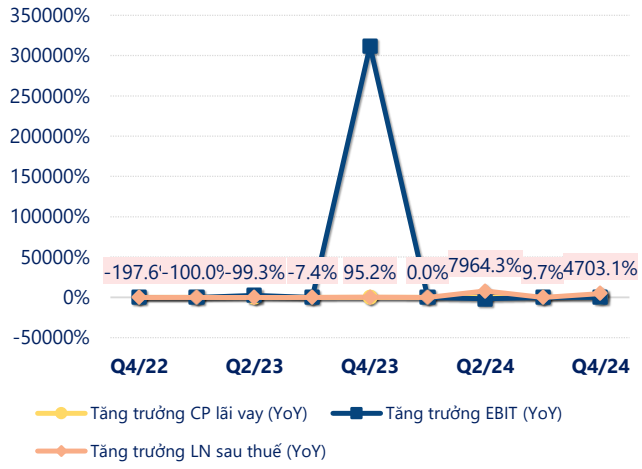
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



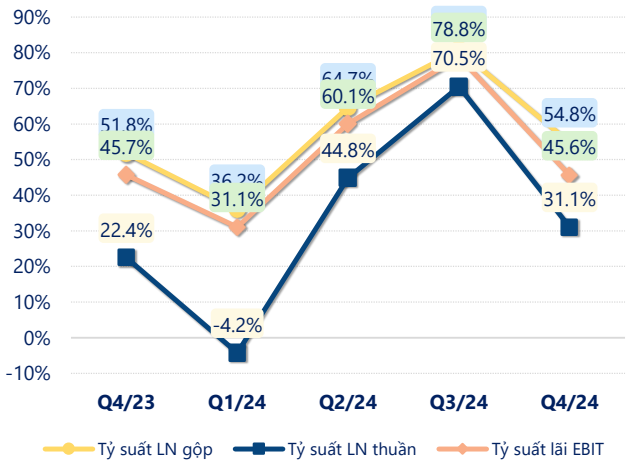
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



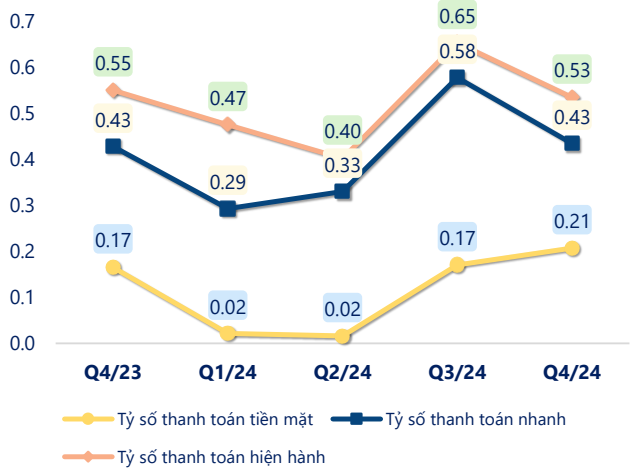
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



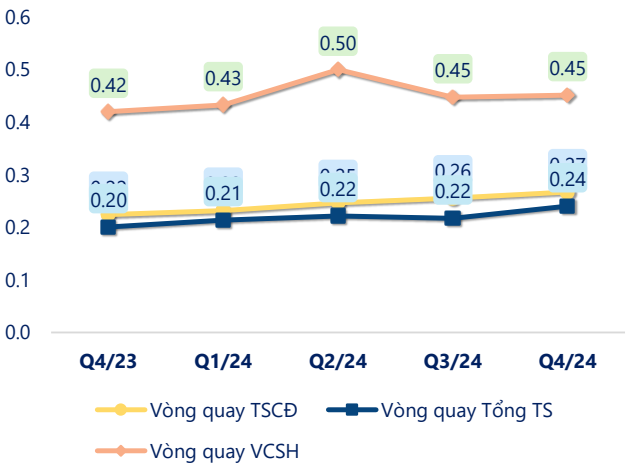
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



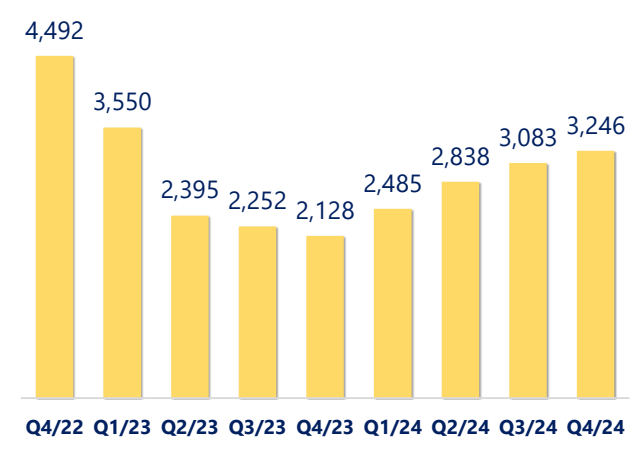
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

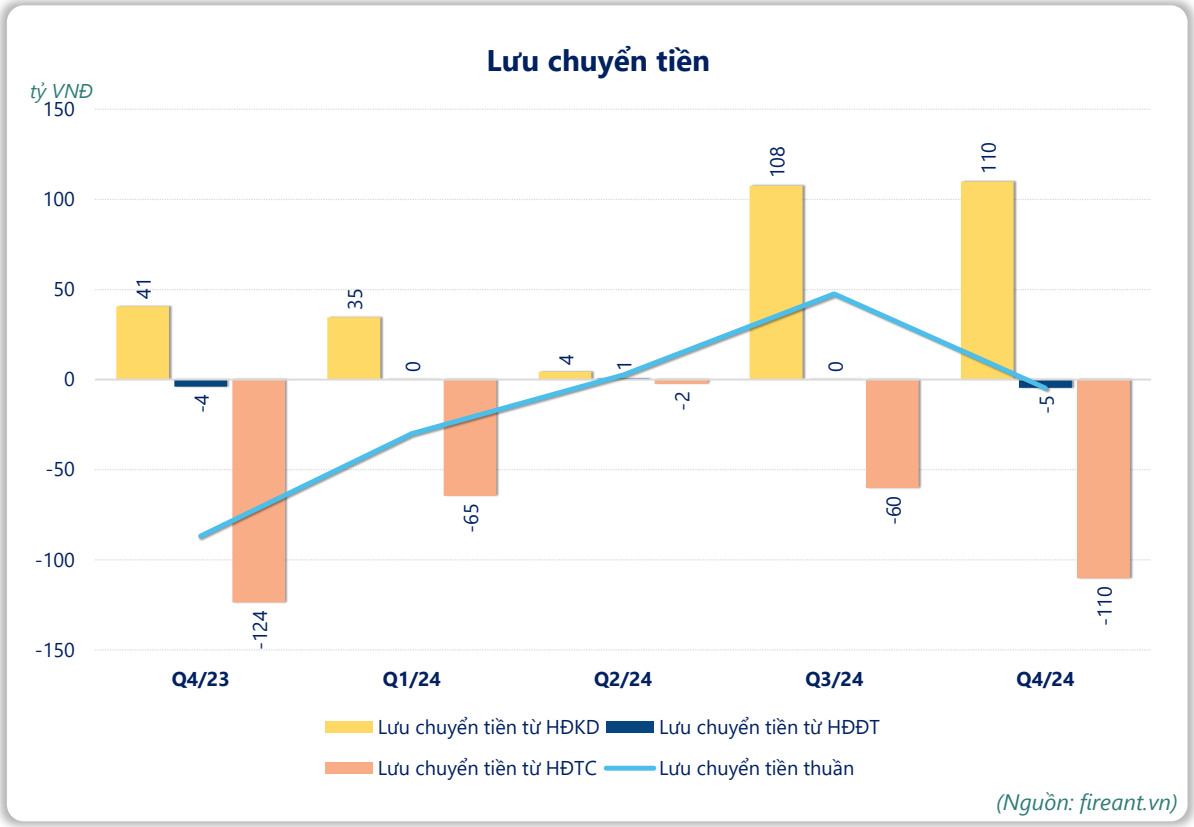


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2 (UPCOM: ND2

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**82.5**	**70.9**	**16.3%**	**365**	**325**	**12.1%**
Giá vốn hàng bán	37.2	34.2	8.9%	125	122	2.9%
Lợi nhuận gộp	45.2	36.7	23.2%	240	204	17.6%
Doanh thu HĐTC	0.16	0.03	445%	0.32	0.74	-57.0%
Chi phí TC	12.0	16.4	-27.1%	51.8	77.4	-33.1%
Chi phí lãi vay	12.0	16.4	-27.1%	51.8	77.3	-33.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**7.79**	**4.45**	**75.1%**	**18.9**	**15.4**	**22.8%**
LN thuần từ HĐKD	25.6	15.9	61.1%	169	112	51.6%
Lợi nhuận khác	**-0.01**	**0.13**	**-106%**	**1.49**	**0.23**	**553%**
LN trước thuế	25.6	16.0	60.1%	171	112	52.6%
Lợi nhuận sau thuế	**24.2**	**16.1**	**50.1%**	**162**	**107**	**51.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**24.2**	**16.1**	**50.1%**	**162**	**107**	**51.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)